

Số: /2025/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trong khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;*

*Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77, Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh;*

*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trong khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu.*

## Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trong khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Quyết định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện, vận hành xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trong khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh.

2. Quyết định này không áp dụng đối với xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời hoạt động phục vụ các trường hợp khẩn cấp như thiên tai, bão, lũ, phục vụ thu dọn vệ sinh đột xuất theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

## **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. *Đô thị* là khu vực tập trung dân cư sinh sống có mật độ cao và chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực kinh tế phi nông nghiệp, là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa hoặc chuyên ngành, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia hoặc một vùng lãnh thổ, một địa phương, bao gồm nội thành, ngoại thành của thành phố; nội thị, ngoại thị của xã, phường.

2. *Đường đô thị (đường phố)* là đường trong phạm vi địa giới hành chính nội thành, nội thị, bao gồm: đường cao tốc đô thị, đường phố, đường ngõ, ngách, kiệt, hẻm trong đô thị;

3. *Xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời* là xe ô tô và các loại xe chuyên dùng có công năng phù hợp để làm công tác vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời, rác thải vệ sinh môi trường, chất thải nguy hại.

4. *Chất thải rắn sinh hoạt (còn gọi là rác thải sinh hoạt)* là chất thải rắn phát sinh trong sinh hoạt thường ngày của con người.

5. *Chất thải nguy hại* là chất thải chứa yếu tố độc hại, phóng xạ, lây nhiễm, dễ cháy, dễ nổ, gây ăn mòn, gây nhiễm độc hoặc có đặc tính nguy hại khác.

## **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 4. Hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trong đô thị**

1. Hoạt động vận tải phục vụ vệ sinh môi trường

a) Phương tiện vận tải phải đáp ứng các quy định tại Điều 35, khoản 4 Điều 44 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15. Các phương tiện vận tải phục vụ vệ sinh môi trường phải là các xe chuyên dùng hoặc có công năng phù hợp;

b) Rác thải, chất thải thông thường trên xe phải được che phủ kín, không để rơi, vãi xuống đường. Trường hợp để rơi, vãi xuống đường thì người vận tải phải có trách nhiệm khắc phục, thu dọn ngay và đồng thời có những biện pháp báo hiệu, ngăn chặn không để xảy ra tai nạn giao thông, gây ô nhiễm môi trường;

c) Việc vận chuyển chất thải sinh hoạt, chất thải lỏng phải được thực hiện bằng phương tiện phù hợp, bảo đảm không làm rò rỉ, rơi vãi, gây ô nhiễm môi trường;

d) Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường và không gây ô nhiễm.

2. Hoạt động vận chuyển phế thải rời, vật liệu xây dựng cho các công trường xây dựng trong đô thị

a) Phương tiện vận tải phải đáp ứng các quy định tại Điều 35, khoản 4 Điều 44 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

b) Việc vận chuyển phế thải rời, vật liệu xây dựng trong hoạt động xây dựng phải được thực hiện bằng phương tiện phù hợp. Vật liệu, chất thải trên xe phải được che phủ kín, bảo đảm không làm rò rỉ, rơi vãi xuống lòng đường. Trường hợp để rơi, vãi xuống đường thì người vận tải phải có trách nhiệm khắc phục, thu dọn ngay và đồng thời có những biện pháp báo hiệu, ngăn chặn không để xảy ra tai nạn giao thông, gây ô nhiễm môi trường.

### **Điều 5. Thời gian hoạt động**

1. Xe vệ sinh môi trường lưu thông trong đô thị trong khoảng thời gian: Từ 20 giờ 00 phút ngày hôm trước đến 06 giờ 00 phút ngày hôm sau.

2. Xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời được phép hoạt động 24/24; trường hợp phương tiện phục vụ thi công các dự án đầu tư công, xe trộn bê tông, xe bơm bê tông vượt quá tải trọng thì được lưu thông trong đô thị với thời gian và lộ trình nhất định khi có Giấy phép lưu hành xe do cơ quan có thẩm quyền cấp.

3. Xe chở rác thải nguy hại phải tuân thủ các quy định của Luật Bảo vệ môi trường; chỉ được phép hoạt động theo lộ trình, thời gian được quy định trong giấy phép vận chuyển do cơ quan có thẩm quyền cấp; trong quá trình hoạt động phải có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông và bảo vệ môi trường theo quy định.

4. Trên các tuyến đường có hạn chế thời gian hoạt động của từng loại phương tiện do cơ quan có thẩm quyền quy định, các loại phương tiện phải chấp hành theo quy định.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 6. Công an tỉnh**

1. Phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân các xã, phường trong công tác tổ chức giao thông, đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên các tuyến đường trong các đô thị trên địa bàn tỉnh.

2. Kiểm tra và xử lý các vi phạm về trật tự an toàn giao thông của các phương tiện vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời trong đô thị và tổng hợp báo cáo theo quy định.

3. Tổng hợp các ý kiến, kiến nghị, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bổ sung, điều chỉnh các quy định bảo đảm phù hợp với sự phát triển của đô thị.

#### **Điều 7. Sở Xây dựng**

1. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức phổ biến, tuyên truyền, triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát, điều chỉnh, bổ sung hệ thống biển báo hiệu giao thông trong đô thị cho phù hợp với Quyết định này.

3. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm đối với hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trong đô thị.

#### **Điều 8. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

1. Tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này trên địa bàn. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về tình trạng hoạt động của các phương tiện vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời trong đô thị thuộc quyền quản lý.

2. Kiểm tra, giám sát và xử lý các hoạt động vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời thuộc phạm vi quản lý.

#### **Điều 9. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoặc liên quan đến hoạt động vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời trong đô thị**

1. Quản lý, sử dụng phương tiện phục vụ hoạt động vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời theo đúng quy định của pháp luật và Quyết định này.

2. Xây dựng phương án tổ chức hoạt động, quản lý, sử dụng phương tiện phục vụ vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời bảo đảm đúng quy định của pháp luật, vệ sinh môi trường, trật tự an toàn giao thông.

### **Điều 10. Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 10;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra VB và Quản lý xử lý VPHC, Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế, Cục CSGT, Bộ Công an;
- Vụ pháp chế, Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Lai Châu;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C, CB (đăng tải);
- Lưu: VT, TH4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Giàng A Tính**